

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 25LC45KH1 (Sĩ Số: 10) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	AAMT320830_01		Công nghệ sản xuất và lắp ráp ô tô	2	LT	50%	Nguyễn Văn Trang (0935.705.017)				16/11/2026->21/11/2026
2	ADRT320331_01		Công nghệ chẩn đoán sửa chữa ô tô	2	LT	50%	Huỳnh Phước Sơn (0903.639.216)				14/12/2026->19/12/2026
3	ASCS330433_01		Hệ thống an toàn và thiết bị tiện nghi trên ô tô	3	LT	50%	Nguyễn Văn Long Giang (0903.175.378)				09/11/2026->14/11/2026
4	ASMA220230_01		Quản lý dịch vụ ô tô	2	LT	50%	Phan Nguyễn Quý Tâm (0909.690.124)				14/09/2026->19/09/2026
5	EVTE330633_01		Kỹ thuật xe điện - xe lai	3	LT	50%	Vũ Đình Huân (0908.850.150)				31/08/2026->05/09/2026
6	PAES321133_01		TT Hệ thống điện - điện tử ô tô	2	TH	HS 0	Nguyễn Quang Trãi (0977.597.117)				23/11/2026->05/12/2026
7	PNHY230529_01		Công nghệ thủy lực và khí nén	3	LT	50%	Tường Phước Thọ (0909.160.264)				05/10/2026->10/10/2026
8	VEDE330631_02		Thiết kế Ô tô	3	LT	50%	Nguyễn Ngọc Bích (0908.629.567)				24/08/2026->29/08/2026

Ngày 28 tháng 07 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KẾ TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH
ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc

THỜI KHÓA BIỂU LỚP

Học kỳ: 01 - Năm học: 2026-2027

Lớp: 25LC45KH3 (Sĩ Số: 16) - Khoa: Phòng Đào tạo (VLVH)

Tuần bắt đầu học học kỳ 1 (17/08/2026)

TT	Mã LHP	NL	Tên HP	Số TC	Loại HP	% Điểm QT	Tên CBGD	Thứ	Tiết	Phòng	Thời gian học
1	AMIC330133_01		Vi điều khiển ứng dụng	3	LT	50%	Nguyễn Trung Hiếu (0962.497.102)				07/09/2026->12/09/2026
2	FLUI220132_01		Cơ học lưu chất ứng dụng	2	LT	50%	Trần Thanh Tinh (0766.508.135)				02/11/2026->07/11/2026
3	GDQP110531_02		Giáo dục quốc phòng (Lý thuyết-LTCD)	1	LT	50%	Nguyễn Quốc Đức (0918.952.006)				12/10/2026->17/10/2026
4	GDQP110631_02		Giáo dục quốc phòng (Thực hành-LTCD)	1	TH	0%	Nguyễn Quốc Đức (0918.952.006)				30/11/2026->05/12/2026
5	MATH132601_01		Toán 3	3	LT	50%	Giáo viên địa phương				17/08/2026->12/09/2026
6	MATH132901_02		Xác suất thống kê ứng dụng	3	LT	50%	Giáo viên địa phương				14/09/2026->10/10/2026
7	MATH133101_01		Toán cao cấp dành cho kỹ sư 1	3	LT	50%	Lê Công Nhân (0986.584.348)				28/12/2026->02/01/2027
8	MMCD230323_01		Nguyên lý - Chi tiết máy	3	LT	50%	Đỗ Văn Hiến (0937.572.020)				09/11/2026->14/11/2026
9	PHYS111202_02		Thí nghiệm Vật lý 1	1	TH	50%	Giáo viên địa phương				17/08/2026->05/09/2026
10	PHYS131002_01		Vật lý 2	3	LT	50%	Giáo viên địa phương				14/09/2026->10/10/2026

Ngày 28 tháng 07 năm 2026

TL. HIỆU TRƯỞNG
KẾ TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH
ThS. Nguyễn Thị Kim Cúc